

Số: 395 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2018

THÔNG BÁO**Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn**

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã có buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn về tình hình kinh tế xã hội từ năm 2016 đến nay và phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới. Cùng dự có Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Mai Tiến Dũng và đại diện lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Công Thương, Y tế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Công thương Việt Nam và Văn phòng Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Sau khi nghe Lãnh đạo Tỉnh báo cáo, ý kiến của các Bộ, cơ quan, Thủ tướng Chính phủ kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Những năm qua, Đảng bộ, chính quyền, quân và dân các dân tộc tỉnh Lạng Sơn đã nỗ lực phấn đấu và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tăng trưởng kinh tế năm sau cao hơn năm trước, năm 2017 đạt 8,02% (cao hơn bình quân cả nước). Mức độ hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội đạt khá và tăng dần qua từng năm. Kinh tế cửa khẩu tiếp tục phát triển trở thành động lực thúc đẩy tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế: Xuất nhập khẩu giai đoạn 2016 - 2017 tăng bình quân 25% năm. Thu ngân sách nhà nước tăng 15,6%. Hoạt động thương mại, kinh tế biên mậu, dịch vụ, du lịch phát triển khá toàn diện; tổng mức lưu chuyển hàng hoá bán lẻ tăng bình quân 8 - 10%/năm. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực theo hướng giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp. Đã hình thành một số vùng sản xuất hàng hóa tập trung; công tác trồng rừng được đẩy mạnh, tỷ lệ che phủ rừng đạt 61,6%. Xây dựng nông thôn mới có tiến bộ đến nay toàn tỉnh có 36 xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tích cực triển khai thực hiện Đề án về sắp xếp lại đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2017 - 2020. Tổng biên chế 3 năm 2016-2018 giảm 840 chỉ tiêu.

Trong 9 tháng đầu năm 2018, kinh tế tiếp tục phát triển, đặc biệt về thương mại, dịch vụ. Khách du lịch tăng 10,5%, doanh thu du lịch tăng 9,1%.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm thực hiện. Công tác y tế, giáo dục, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, chính sách về dân tộc, tôn giáo tiếp tục được cải thiện. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 19,07% (giảm 3,30% so với năm 2016); tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 97,6% (cao hơn bình quân cả nước).

Hệ thống chính trị đoàn kết, vững mạnh, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ được tăng cường.

Mặc dù đã có những chuyển biến đáng ghi nhận nhưng Lạng Sơn vẫn là tỉnh nghèo, quy mô kinh tế thuộc nhóm cuối vùng; kết cấu hạ tầng thiếu và yếu, cơ sở sản xuất công nghiệp và dịch vụ còn nhỏ; nông nghiệp vẫn theo tập quán sản xuất nhỏ. Cơ cấu thu ngân sách phụ thuộc nhiều vào hoạt động xuất nhập khẩu. Môi trường đầu tư, kinh doanh còn nhiều hạn chế; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh còn thấp; chưa phát huy được nhiều tiềm năng lợi thế, nhất là kinh tế cửa khẩu, thương mại, dịch vụ, du lịch. Tình hình buôn lậu, gian lận thương mại, an ninh trật tự, tai nạn giao thông tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Giảm nghèo chưa bền vững, tỷ lệ hộ nghèo còn cao nhất là hộ nghèo đồng bào dân tộc

II. VỀ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Đảng bộ, chính quyền, quân và nhân dân tỉnh Lạng Sơn cần tập trung quyết liệt thực hiện các Nghị quyết của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh. Phát huy truyền thống tốt đẹp, khẩn trương khắc phục tồn tại, hạn chế; đoàn kết, nỗ lực vươn lên, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế, đề xuất các giải pháp cụ thể, hướng vào các nhiệm vụ trọng tâm, tạo đột phá phát triển kinh tế - xã hội địa phương bền vững, toàn diện.

1. Về định hướng phát triển: Lạng Sơn cần chú trọng phát triển kinh tế biên mậu gắn với phát triển thương mại, du lịch, logistics và nông, lâm nghiệp của miền núi, vùng cao, vùng nông thôn. Phát triển dịch vụ thương mại biên giới, dịch vụ logistic, xuất nhập khẩu hàng hóa thông qua các cửa khẩu chính ngạch, hướng ra thị trường Trung Quốc rộng lớn.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới. Đổi mới mô hình sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế. Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nông nghiệp công nghệ cao, tạo hiệu ứng lan tỏa liên kết nông dân. Chú trọng phát triển một số sản phẩm nổi tiếng của địa phương (na, hồng, quýt, dược liệu quý...) trở thành các vùng chuyên canh mang lại giá trị kinh tế cao gắn với xây dựng thương hiệu chất lượng, uy tín cho nông sản Lạng Sơn.

3. Xã hội hóa mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư để huy động vốn triển khai các công trình trọng điểm; đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm có

tính lan tỏa, liên vùng kết nối với cửa khẩu để thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng - an ninh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng và hoàn thiện hạ tầng các Khu công nghiệp, đảm bảo đồng bộ và hiện đại để thu hút nhà đầu tư. Tái cơ cấu ngành công nghiệp, dịch vụ gắn với bảo vệ môi trường sinh thái theo hướng giảm tỷ trọng khai thác, gia tăng công nghiệp chế biến và chế biến sâu; phát triển mạnh công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp mà tinh có lợi thế.

4. Phát triển và bảo vệ rừng đi đôi với công tác trồng rừng mới, bảo vệ tốt diện tích rừng tự nhiên còn lại, xử lý nghiêm tình trạng phá rừng. Quản lý chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất, chuyển đổi rừng; quản lý hiệu quả tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước, tránh lãng phí đất đai, nguồn nước. Tăng cường công tác bảo vệ môi trường, kiểm soát chặt chẽ việc bảo vệ môi trường tại các điểm mỏ khai thác khoáng sản; ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản trái phép, các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

5. Chú trọng phát triển du lịch, gắn với bảo tồn, phát huy văn hóa xứ Lạng, các di tích lịch sử văn hóa tâm linh, lễ hội văn hóa đặc sắc ở địa phương; đa dạng hóa các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương...thúc đẩy phát triển du lịch bền vững. Hình thành chuỗi liên kết du lịch, kết nối với các trung tâm du lịch lớn liên vùng và quốc tế. Tạo điều kiện thuận lợi để các nhà đầu tư triển khai các dự án phát triển hạ tầng du lịch, nhất là khách sạn, các khu vui chơi giải trí cao cấp, góp phần tăng thu ngân sách cho địa phương. Phấn đấu đến năm 2020 thu hút 4-5 triệu lượt khách du lịch.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, xây dựng Chính phủ điện tử. Chỉ đạo quyết liệt, đề ra những giải pháp cụ thể để nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh. Trong thời gian tới, tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư, có cơ chế, chính sách thông thoáng thu hút các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội. Tiếp tục tạo môi trường đầu tư thuận lợi để thu hẹp khoảng cách về chất lượng môi trường kinh doanh với các địa phương. Thúc đẩy khởi nghiệp, phát triển mạnh mẽ hợp tác xã và doanh nghiệp tư nhân.

7. Tiếp tục thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công; bảo đảm an sinh xã hội, trợ giúp hiệu quả đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo; phấn đấu giảm nhanh tỷ lệ hộ nghèo; thực hiện tốt Chương trình giảm nghèo ở các huyện khó khăn, vùng đồng bào dân tộc. Chú ý vấn đề xã hội cư dân biên giới, quan tâm đầu tư giáo dục đào tạo, y tế ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Chủ động phòng chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, công tác kiểm tra an toàn thực phẩm

8. Đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả... của chính quyền các cấp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ năng lực, trình độ, chuyên nghiệp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức và cá nhân có vi phạm trong thực thi công vụ. Tập trung cải cách hành chính, xây dựng cơ chế thông thoáng, cởi mở, kịp thời tháo gỡ khó khăn, thu hút doanh nghiệp trong nước và nước ngoài về đầu tư, kinh doanh.

9. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm, nhất là việc làm cho đồng bào dân tộc. Tăng cường đoàn kết trong đồng bào các dân tộc, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, không để xảy ra điểm nóng về dân tộc, tôn giáo trên địa bàn. Quyết liệt triệt phá các đường dây buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và khu vực phòng thủ quốc phòng vững mạnh. Tăng cường mối quan hệ hòa bình hữu nghị tốt đẹp với nước bạn, thúc đẩy hợp tác kinh tế với Trung Quốc, hướng tới mục tiêu nâng cao giá trị kim ngạch xuất nhập khẩu và giải quyết việc làm cho lao động địa phương.

III. VỀ CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về đề nghị có cơ chế hỗ trợ trở lại 15 - 20% khoản thu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và thuế VAT hàng nhập khẩu cho các tỉnh biên giới; cho phép các tỉnh biên giới được sử dụng toàn bộ khoản thu từ phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu và không đưa vào cân đối ngân sách hằng năm để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, dịch vụ logistic tại khu vực cửa khẩu: Tỉnh tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Về Dự án đoạn cao tốc Hữu Nghị - Chi Lăng đầu tư theo hình thức BOT:

Đây là Dự án giao thông huyết mạch, trọng yếu, kết nối tuyến hành lang kinh tế Nam Ninh - Lạng Sơn - Hải Phòng - Quảng Ninh; giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo Ngân hàng Công Thương Việt Nam giải quyết các vướng mắc về tín dụng của Nhà đầu tư, bảo đảm một đầu mỗi thu xếp vốn để khẩn trương thực hiện đoạn cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (bao gồm 17,5 km đoạn kết nối đến các cửa khẩu Tân Thanh, Cốc Nam) với mục tiêu hoàn thành và đưa vào khai thác toàn tuyến đường cao tốc từ Hà Nội đến cửa khẩu Hữu Nghị Quan vào năm 2020. Giao Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ chỉ đạo các nội dung này.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và Nhà đầu tư khẩn trương triển khai thực hiện dự án kết nối các khu kinh tế cửa khẩu (cửa khẩu Tân Thanh, Cốc Nam..), các công trình cảng cạn, trung tâm logistics...nhằm kết nối với tuyến đường bộ cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng), tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia theo tinh thần của Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2018 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày

10 tháng 10 năm 2017 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội các xã biên giới đất liền kết hợp với tăng cường và củng cố quốc phòng, an ninh, đối ngoại và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 70/TB-VPCP ngày 09 tháng 02 năm 2017.

3. Về đường tuần tra biên giới: Giao Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính nghiên cứu, đề xuất phương án nguồn vốn, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

4. Về hỗ trợ vốn cho Dự án đầu tư, nâng cấp đoạn đường trục chính Km3+700 - Km18 Quốc lộ 4B từ nút giao đường cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn vào thành phố Lạng Sơn và đi đến khu vực ga đi của dự án Quần thể khu du lịch sinh thái, cáp treo Mẫu Sơn: Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Giao thông vận tải xem xét, đề xuất nguồn vốn phù hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Về việc sử dụng 549 tỷ đồng từ nguồn vốn dự phòng kế hoạch trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh Lạng Sơn để thực hiện dự án Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ: Tài chính, Y tế xem xét, tổng hợp chung, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

6. Về bố trí kinh phí đầu tư, tôn tạo, bảo tồn Khu di tích quốc gia đặc biệt Khởi nghĩa Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn; đầu tư xây dựng Khu di tích lịch sử Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn: Tỉnh lập dự án theo quy định, gửi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan thẩm định; xem xét, hỗ trợ một phần từ nguồn vốn chương trình mục tiêu thuộc lĩnh vực văn hóa giai đoạn 2016 - 2020 do Bộ quản lý theo quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

7. Về việc tổ chức hội đàm cấp Trung ương với Trung Quốc để xuất nhập khẩu nông sản từ Việt Nam qua các cửa khẩu Na Hình, Bình Nghi, Chi Ma: Giao Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan đàm phán với phía Trung Quốc tạo điều kiện cho hoạt động xuất chính ngạch khẩu nông sản từ Việt Nam qua các cửa khẩu Chi Ma, Na Hình và Bình Nghi và các cửa khẩu khác. Tỉnh Lạng Sơn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng của Trung ương đồng thời quản lý chặt chẽ các hoạt động vận chuyển, bảo quản, xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh; kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh, đặc biệt là ngăn chặn bệnh dịch tả lợn Châu Phi xâm nhiễm vào Việt Nam (theo Công điện số 1194/CD-TTg ngày 12 tháng 9 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ).

8. Về cơ chế, chính sách quản lý dân cư qua biên giới Việt - Trung lao động: Giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan



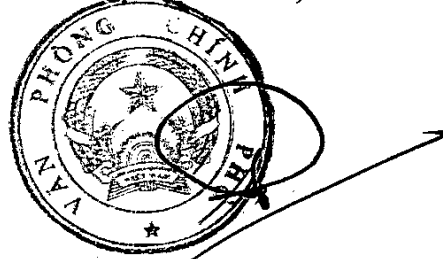
liên quan nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách áp dụng chung cho các tỉnh có biên giới với Trung Quốc, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý I năm 2019.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./:

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Ngoại giao, Tài chính, Công an, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công Thương, Quốc phòng, Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ngân hàng Công thương Việt Nam;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Lạng Sơn;
- Văn phòng Thường trực BCD 389 Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Trụ lý TTgCP, TGD Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, TKBT, CN, KGVX, NC, TCCV, QHQT;
- Lưu: VT, QHĐP (3) Quân 28

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng